TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 19/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Nhạ, ông Võ Quốc Linh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Đức Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Văn C; Sinh ngày: 22/5/1954, tại phường N, tỉnh H; Nơi cư trú: Tổ dân phố C Đ, phường N, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan T và bà Phan Thị C1 (đều đã mất); Có vợ: Nguyễn Thị N và 06 con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1996; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo từng tham gia phục vụ trong Quân đội, được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ giải phóng năm 1975, hiện là thương binh hạng 4/4, bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 35%; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/11/1980, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh xử phạt 09 năm tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa*" theo bản án số 116/HSST. Chấp hành án tại trại giam S1 - Bộ C2 đến ngày 10/10/1985 được tha tù trở về địa phương, hiện đã được xóa án tích. Ngày 18/9/1995 Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm xử phạt Phan Văn C 24 tháng tù giam về tội "*Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải*" theo bản án số 1240/HSPT. Chấp hành án tại trại giam S1 - Bộ C2 đến ngày 17/11/1997 được tha tù trở về địa phương, hiện đã được xóa án tích; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 07/5/2025 cho đến nay tại phường N, tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa*.

Người bị hại:

Anh Bùi Văn Đ, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố B Đ, phường N, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. *Có mặt tại phiên toà.*

Người bào chữa cho bị hại:

Ông Trần Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Địa chỉ: Số I P, phường T, tỉnh H. *Có mặt tại phiên toà.*

Người giám hộ của bị hại:

Anh Bùi Văn M1, sinh năm: 1968. Địa chỉ: Tổ dân phố B Đ, phường N, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. *Có mặt tại phiên toà.*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Tổ dân phố C Đ, phường N, tỉnh H. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. *Có mặt tại phiên toà.*

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Tổ dân phố C Đ, phường N, tỉnh H. *Có mặt tại phiên toà.*

- Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Tổ dân phố C Đ, phường N, tỉnh H. *Có mặt tại phiên toà.*

- Chị Bùi Thị Thanh T1, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Thôn A, xã H, tỉnh H. *Có mặt tại phiên toà.*

Người chứng kiến:

Anh Bùi Phan S, sinh năm: 1968. Địa chỉ: Tổ dân phố B Đ, phường N, tỉnh H. *Có mặt tại phiên toà.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 07/4/2025, do mâu thuẫn cá nhân từ trước nên anh Bùi Văn Đ đang sinh sống tại nhà của anh trai là ông Bùi Văn M1 đi đến trước cổng nhà Phan Văn C sử dụng 02 cục đá ném vào nhà C. Thấy vậy, C đi bộ ra ngõ tiến về phía nhà ông M1 và nhặt 01 cục đá ném vào sân nhà của ông M1 để cảnh cáo anh Đ rồi đi về. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc vợ chồng C đang ăn cơm tại nhà thì thấy anh Đ tiếp tục đến trước nhà và ném 02 cục đá vào sân. C đứng dậy đi ra ngõ và nhặt 02 cục đá trên hàng rào của nhà hàng xóm đối diện rồi đi về phía nhà ông M1, khi đi gần đến cổng nhà ông M1 thì anh Đ đã đóng cổng và đứng phía trong cổng nhà sử dụng đá đã chuẩn bị sẵn ném về phía C. C đứng phía ngoài hàng rào sử dụng 02 cục đá vừa nhặt ném liên tiếp 02 lần về phía anh Đ đang đứng phía trong, còn anh Đ tiếp tục đứng giữ chặt cổng và dùng đá ném về phía C. Lúc này, C nhặt 01 viên ngói vỡ màu đỏ bên đường và nhặt lại 02 cục đá do anh Đ

ném ra, rồi dùng 02 cục đá đó ném qua tường rào trúng vào phần đầu và người anh Đ. Tiếp đó C cầm viên ngói xô cửa cổng đi vào sân, rồi dùng tay phải cầm viên ngói đánh vào đầu anh Đ 01 cái, sau đó dùng tay trái nắm vào cổ đè anh Đ xuống, đồng thời tay phải C cầm viên ngói đánh nhiều lần vào phần sườn và bụng của anh Đ. Sau khi đánh anh Đ, C khép cổng và đi ra khỏi nhà anh Đ, rồi ném viên ngói trên tay về phía anh Đ đang đứng phía trong sân và đi về nhà. Hậu quả: anh Bùi Văn Đ phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ1.

Ngày 29/4/2025 Trung tâm P ban hành Kết luận giám định số 76/KL-KLTTCT-TTPY&GĐYK, căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn Đ tại thời điểm giám định là: Vùng đỉnh đầu trái có sẹo vết thương kích thước (2 x 0,5)cm; gãy cung tiếp xương gò má bên trái; gãy các xương sườn số 6 và 7 bên trái; vùng bả vai trái có sẹo vết thương kích thước (0,6 x 0,2)cm. Áp dụng phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn Đ là 14%.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-KV3, ngày 22/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phan Văn C về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh*: Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Phan Văn C về tội "*Cố ý gây thương tích*".

- *Về hình phạt*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn C mức án từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn C cho Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Hà Tĩnh và Công an phường N, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo và người giám hộ như sau: Bị cáo Phan Văn C thoả thuận bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho anh Bùi Văn Đ với tổng số tiền là 50.739.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền là 50.000.000 đồng do bị cáo đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh vào ngày 21/7/2025.

- *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 cục đá cuội, kích thước 12cm x 12cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 11cm x 7cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 10cm x 5cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 15cm x 6cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 14cm x 9cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 viên ngói vỡ, màu đỏ, kích thước 16cm x 12cm x 3,5cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu. Đây là các công cụ, hung khí mà Phan Văn C đã sử dụng để ném, đánh gây thương tích cho anh Bùi Văn Đ và anh Đ sử dụng để ném vào nhà bị cáo C.

- *Về án phí*: Miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn C vì bị cáo là người cao tuổi (trên 70 tuổi) và là người có công với Cách mạng.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị hại trình bày quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Cần áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm vì theo hồ sơ chưa phản ánh được bị cáo đã chấp hành xong bản án hay chưa? Chưa có cơ quan nào xác định được bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là côn đồ vì trong vụ án này mâu thuẫn giữa bị cáo là nhỏ nhặt và người bị hại là người có khuyết tật về thể chất, tinh thần.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng một số tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thoả thuận bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại. Bên cạnh đó, bị cáo là người có công với cách mạng và là người già yếu nên đề nghị Hội đồng xét xử không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo, người tham gia tố tụng không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[02] Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/4/2025 tại khu vực sân nhà ông Bùi Văn M1 ở tổ dân phố B Đ, phường N, tỉnh Hà Tĩnh, do mâu thuẫn từ việc bị anh Bùi Văn Đ ném đá vào nhà của mình nên Phan Văn C đã có hành vi sử dụng đá, ngói (hung khí nguy hiểm) ném, đánh anh Bùi Văn Đ gây ra các thương tích, với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 14%.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn C đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[03] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội đối với anh Bùi Văn Đ là người khuyết tật nặng, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trên 70 tuổi và là người có công với Cách mạng, bị cáo còn chịu hậu quả của chiến tranh gây ra, hiện là thương binh hạng 4/4, bị nhiễm chất độc hóa học với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 35%. Ngoài ra bị hại còn có một phần lỗi là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đối với tình tiết tái phạm: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an tỉnh H đã xác minh về việc bị cáo đã chấp hành xong bản án hay chưa nhưng các cơ quan có thẩm quyền đều trả lời việc lưu trữ hồ sơ đến nay đã không còn tài liệu nào để chứng minh và bên cạnh đó bản án được xét xử vào năm 1995 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xét thấy xem xét có lợi cho bị cáo nên không áp dụng tình tiết tái phạm cho bị cáo.

Đối với tình tiết côn đồ: Hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ hành vi trái pháp luật của người bị hại và bên cạnh đó giữa bị cáo và người bị hại có mâu thuẫn từ lâu nên cũng không thể áp dụng tình tiết côn đồ.

[04] Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, ý kiến của người bào chữa cho bị hại, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo có nhân thân tốt nên cần xử bị cáo Phan Văn C mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[05] Trong vụ án này, đối với anh Bùi Văn Đ đã có hành vi ném đá vào nhà bị cáo Phan Văn C nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã chuyển hồ sơ, tài liệu để Công an phường N ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[06] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thoả thuận với người giám hộ của bị hại là anh Bùi Văn M1 thống nhất bồi thường cho anh Bùi Văn Đ số tiền là 50.739.000 đồng trong đó 20.739.000 đồng chi phí điều trị và 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự thoả thuận không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự nhưng được khấu trừ vào số tiền là 50.000.000 đồng do bị cáo đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh vào ngày 21/7/2025.

[07] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tạm giữ một số vật chứng sau:

01 cục đá cuội, kích thước 12cm x 12cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 11cm x 7cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 10cm x 5cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 15cm x 6cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 14cm x 9cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 viên ngói vỡ, màu đỏ, kích thước 16cm x 12cm x 3,5cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu. Đây là các công cụ, hung khí mà Phan Văn C đã sử dụng để ném, đánh gây thương tích cho anh Bùi Văn Đ và anh Đ sử dụng để ném vào nhà bị cáo C. Đây là các vật chứng không có giá trị nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu huỷ số vật chứng trên.

[08] *Về án phí*: Bị cáo Phan Văn C là người cao tuổi (trên 70 tuổi) và là người có công với Cách mạng nên được miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn C 30 (*ba mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh H và Công an phường N, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự công nhận sự thoả thuận như sau: Ông Phan Văn C thoả thuận bồi thường thiệt hại sức khoẻ và tinh thần cho anh Bùi Văn Đ số tiền là 50.739.000 đồng (*Năm mươi triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền là 50.000.000 đồng do bị cáo đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh vào ngày 21/7/2025.

* *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 cục đá cuội, kích thước 12cm x 12cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 11cm x 7cm x 7cm, bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 10cm x 5cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 15cm x 6cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 cục đá granit, kích thước 14cm x 9cm x 7cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu; 01 viên ngói vỡ, màu đỏ, kích thước 16cm x 12cm x 3,5cm, trên bề mặt có dính chất màu nâu nghi là máu.

Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh và có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Tĩnh ngày 22 tháng 8 năm 2025.

* *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn C.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (Phòng PC 01, PV 06);
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- UBND p. Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an p. Nam Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người bào chữa; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Quang